

ĐỊNH HƯỚNG NĂNG LỰC TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIẾNG ANH CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

ThS. NGUYỄN THỊ THU THẢO
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh nói chung và Tiếng Anh trung học phổ thông (THPT) nói riêng là một trong những môn học đi đầu trong việc xây dựng chương trình theo hướng tiếp cận năng lực. Đây là một cách tiếp cận mới trong xây dựng chương trình môn học trong trường phổ thông. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi tập trung làm rõ định hướng năng lực ngôn ngữ giao tiếp và cách thức thể hiện trong xây dựng Chương trình tiếng Anh THPT.

2. Nội dung chương trình

Ngày 23 tháng 11 năm 2012, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh thí điểm cấp THPT theo quyết định số 5209/QĐ-BGDĐT. Cùng với Chương trình tiếng Anh cấp Tiểu học và Trung học cơ sở, Chương trình tiếng Anh thí điểm cấp THPT (sau đây gọi tắt là Chương trình tiếng Anh THPT) đánh dấu bước chuyển đổi từ chương trình bảy năm (từ lớp 6 đến lớp 12) sang chương trình mười năm (từ lớp 3 đến lớp 12) theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020. Đây là chương trình mới được phát triển theo hướng tiếp cận năng lực.

Văn bản Chương trình tiếng Anh THPT mới gồm 33 trang, chia thành hai phần chính sau:

Phần thứ nhất: Đề cập đến chín nội dung, trong đó có một số nội dung cơ bản: Phần giới thiệu đề cập đến cơ sở pháp lý của chương trình; Phần nguyên tắc xây dựng và phát triển chương trình đề cập đến các nguyên tắc cơ bản, cốt lõi, làm cơ sở cho việc xác định mục tiêu dạy học, lựa chọn và sắp xếp nội dung dạy học, xác định phương pháp dạy học của chương trình, nguyên tắc trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; Phần công nghệ thông tin nhấn mạnh đến tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong thực hiện chương trình; Học tập suốt đời là nội dung quan trọng hướng đến đối tượng học sinh (HS) cấp THPT.

Phần thứ hai: Gợi ý nội dung dạy học từng khối lớp nhằm nêu lên cách thức lựa chọn và sắp xếp nội dung dạy học theo từng cấp lớp. Phần này được thiết kế trên một bảng bao gồm các nội dung cơ bản là chủ đề và chủ đề giao tiếp (1 & 2), các đơn vị năng lực ngôn ngữ giao tiếp (3) và các thành tố ngôn ngữ (4) làm cơ sở cho hình thành năng lực giao tiếp. Ví dụ khung nội dung dạy học khối lớp 10.

Như vậy, phần thứ nhất của Chương trình tiếng Anh THPT nêu lên các quan điểm hay cách tiếp cận của chương trình trong đó nổi bật nhất là bốn yếu tố cốt lõi

của chương trình (mục tiêu dạy học, nội dung dạy học, phương pháp dạy học và kết quả đầu ra của chương trình). Đây được coi là “phần cứng” hay khung chương trình (*curriculum*). Phần thứ hai là minh chứng của việc thể hiện khung chương trình ở cấp THPT và được coi là “phần mềm” của chương trình (*syllabus*). Có thể hiểu, phần một là chương trình quốc gia, phần hai là chương trình dạy học cụ thể.

3. Những điểm mới của chương trình

So với các chương trình trước đây, chương trình tiếng Anh THPT được xây dựng trên cơ sở năng lực ngôn ngữ giao tiếp (*communicative language competences*) và được chia thành hai phần. Bốn điểm mới của chương trình tiếng Anh THPT là:

- Năng lực ngôn ngữ giao tiếp (*communicative competences*) được coi là yếu tố then chốt trong toàn bộ quá trình dạy và học, đặc biệt trong xây dựng mục tiêu dạy học.

- Các đơn vị năng lực giao tiếp (*communicative competences*) là nội dung dạy học của chương trình.

- Hoạt động học (*learning centered approach*) được coi là phương thức thể hiện cách thức thực hiện chương trình.

- Kết quả học tập (*learning outcome*) được đo trên cơ sở chuẩn năng lực giao tiếp (bậc 3 của khung năng lực 6 bậc của Việt Nam hay tương đương với chuẩn B1 theo Khung tham chiếu Châu Âu).

4. Năng lực ngôn ngữ giao tiếp

Chương trình tiếng Anh THPT được xây dựng trên cơ sở năng lực ngôn ngữ giao tiếp. Dạy và học tiếng Anh ở cấp THPT nhằm trang bị cho HS năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Năng lực ngôn ngữ giao tiếp được hiểu là khả năng sử dụng tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp khác nhau nhằm đáp ứng các nhu cầu giao tiếp khác nhau.

Trước đây, dạy và học tiếng Anh thường bao gồm hình thành cho HS hệ thống kiến thức ngôn ngữ, các kĩ năng giao tiếp và thái độ học tập. Theo chương trình mới, năng lực ngôn ngữ giao tiếp là tổ hợp của nhiều yếu tố khác nhau. Các nhà nghiên cứu chia năng lực ngôn ngữ giao tiếp thành các thành tố sau:

- Năng lực ngôn ngữ là khả năng hiểu và sử dụng các thành tố ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) trong các kĩ năng giao tiếp khác nhau (nghe, nói, đọc, viết).

- Năng lực ngôn ngữ xã hội (*sociallinguistic*

Bảng 1: Khung nội dung dạy học khối lớp 10

Themes (1)	Topics (2)	Suggested communicative competences (3)	Language items (4)
Our lives	Family life	Understand TV programmes on family life Exchange opinions about the household chores and roles performed by family members	Pronunciation Vocabulary Grammar



competences) là khả năng hiểu và sử dụng ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện giao tiếp thực tế trong bối cảnh xã hội đa dạng.

- Năng lực văn bản (*discourse competences*) là khả năng hiểu và sử dụng các dạng văn bản khác nhau để đạt được các mục đích giao tiếp khác nhau.

- Năng lực chiến lược (*strategic competences*) là khả năng duy trì giao tiếp thông qua các chiến lược (hay cách thức, con đường, phương pháp) nhằm đạt được các mục tiêu giao tiếp khác nhau (*như chiến lược ghi nhớ, nhận thức, bù đắp*)...

Năng lực ngôn ngữ giao tiếp là cái đích cuối cùng mà chương trình hướng tới. Nó đồng thời là con đường, cách thức người học cần thực hiện để đạt tới đích mà chương trình đề ra. Muốn đạt được đích đến nhanh chóng và có hiệu quả, người học phải được học tiếng Anh trong một môi trường xã hội, nơi ngôn ngữ đó được sinh ra, phải có các chiến lược giao tiếp phù hợp và phải được làm quen với các dạng văn bản gắn với nhu cầu giao tiếp thực tế.

5. Năng lực ngôn ngữ giao tiếp trong chương trình

Mục tiêu trong Chương trình tiếng Anh THPT là: Dạy và học tiếng Anh ở cấp THPT nhằm trang bị cho HS khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Khả năng giao tiếp được hiểu là sự hình thành và phát triển ở HS các kĩ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết). Các thành tố ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) là phương tiện hay điều kiện hình thành và phát triển kĩ năng giao tiếp. Đây là thành tố thứ nhất, đầu tiên và quan trọng nhất khi xác định mục tiêu dạy học. Nếu như ở tiểu học, hình thành và phát triển kĩ năng nghe và nói được ưu tiên, ở trung học cơ sở là sự cân đối giữa bốn kĩ năng thì ở THPT kĩ năng đọc và viết được nhấn mạnh vì để chuẩn bị cho HS bước vào cuộc sống hay tiếp tục học ở các bậc học cao hơn.

Năng lực giao tiếp còn được thể hiện ở những mục tiêu cụ thể hơn. Nghĩa là, mỗi năm học, chủ đề hay chủ điểm, thậm chí mỗi đơn vị bài học đều có những mục tiêu hình thành và phát triển ở HS năng lực ngôn ngữ giao tiếp cụ thể.

6. Năng lực ngôn ngữ xã hội trong chương trình

Nội dung được thiết kế để giúp HS phát triển năng lực giao tiếp trong một môi trường hỗ trợ học tập... Hệ thống chủ điểm và chủ đề đóng vai trò là phương tiện cung cấp các ngữ cảnh khác nhau cho HS sử dụng kiến thức ngôn ngữ để thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh và phát triển năng lực giao tiếp. Điều này nói lên rằng, hệ thống chủ điểm, chủ đề là cơ sở xây dựng nội dung chương trình, là môi trường, tình huống, đất diễn cho các năng lực ngôn ngữ giao tiếp thành phần thể hiện.

Chương trình tiếng Anh THPT có 4 chủ điểm xuyên suốt ba năm học. Các chủ đề thay đổi qua các năm học. Ví dụ bốn chủ điểm là: *Our lives, our society, our environment, our future*. Đây là những chủ điểm gắn gũi và thiết thực với HS: Cuộc sống, xã hội, môi trường và định hướng nghề nghiệp trong tương lai. Các chủ điểm này được lặp lại trong ba năm học. Dưới mỗi chủ điểm là các chủ đề có nội dung liên quan phục vụ cho việc phát triển các chủ điểm.

Mỗi chủ đề thể hiện ít nhất hai đơn vị năng lực ngôn ngữ giao tiếp thành phần. Mỗi chủ đề là một đơn vị bài học. Các chủ điểm, chủ đề trong chương trình luôn thể hiện rõ năng lực ngôn ngữ xã hội. Điều này có nghĩa là các chủ điểm, chủ đề phải phản ánh “đất nước, con

người, nền văn hoá” của các nước nói và sử dụng tiếng Anh như tiếng mẹ đẻ. Đồng thời, các chủ điểm, chủ đề đó phải là nơi HS được trao đổi, giới thiệu đất nước, con người cùng nền văn hoá của Việt Nam ra thế giới. Nói cách khác, chủ điểm, chủ đề trong chương trình là môi trường người học được tương tác giữa các nền văn hoá. Chỉ thông qua đó, người học mới có thể hình thành năng lực sử dụng ngôn ngữ ngoài xã hội.

7. Năng lực văn bản trong chương trình

Kiến thức ngôn ngữ bao gồm ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và sự kết hợp giữa chúng với nhau tạo thành các dạng thức văn bản. Kiến thức ngôn ngữ chính là ngân hàng ngôn ngữ được đề cập đến trong chương trình và là điều kiện hình thành các kĩ năng giao tiếp. Kiến thức ngôn ngữ trong chương trình tiếng Anh THPT được chọn lọc và sắp xếp theo yêu cầu của việc hình thành các đơn vị năng lực giao tiếp vào hệ thống chủ đề và chủ điểm. Các thành tố của ngôn ngữ phải rất cơ bản, phổ thông và phục vụ trực tiếp việc hình thành kĩ năng. Trong chương trình, các thành tố ngôn ngữ không được sắp xếp theo quy luật của hệ thống ngôn ngữ đơn thuần.

Ngoài hệ thống ngôn ngữ cụ thể như ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp chương trình còn quy định các dạng thức văn bản (text) phong phú trong dạy học. Một số dạng thức văn bản được đề cập trong nội dung chương trình như: Bản tin (*bulletins*), câu chuyện (*narratives*), đối thoại (*conversation*), chỉ dẫn (*instructions*), bài văn/ đoạn văn (*texts*), bài báo (*articles*), tạp chí (*magazines*), bản tin (messages), thư (*letters*), nhật kí (*diaries*), trang mạng cá nhân (*blogs*)...

Chương trình tiếng Anh THPT xác định một “ngân hàng ngôn ngữ” gồm các dạng thức ngôn ngữ cho từng khối lớp, thay vì gắn các dạng thức cụ thể để sử dụng với từng chủ đề cụ thể. Người soạn tài liệu giảng dạy và giáo viên (GV) cần lựa chọn các dạng thức ngôn ngữ phù hợp với từng chủ đề từ “ngân hàng ngôn ngữ”, có xét tới nhu cầu của HS. Những dạng thức ngôn ngữ có tần suất cao cần được ưu tiên sử dụng. Theo đó, chương trình định hướng cho người viết sách và GV căn cứ vào độ tuổi, khả năng, yêu cầu đặt ra của năng lực giao tiếp mà chọn lựa các bài tập, các nhiệm vụ, các hình thức văn bản khác nhau (đoạn văn, đối thoại, thư từ, báo chí...). Trên cơ sở đó, cần có các bài tập, nhiệm vụ hay hoạt động giao tiếp đa dạng, phong phú. Các dạng thức văn bản cùng hệ thống bài tập, hoạt động giao tiếp cần được thể hiện qua nhiều kênh như kênh hình, kênh chữ, kênh âm thanh để tạo sự hấp dẫn, lôi cuốn HS tham gia vào các nhiệm vụ giao tiếp, từ đó hình thành, phát triển, duy trì năng lực ngôn ngữ giao tiếp.

8. Năng lực chiến lược trong chương trình

Việc giảng dạy tiếng Anh ở cấp THPT cần tập trung vào đường hướng lấy việc học làm trung tâm (Learning centered approach). Đường hướng này nhấn mạnh đến quá trình học ngôn ngữ của HS. Nghĩa là muốn có năng lực ngôn ngữ giao tiếp, người học phải được trực tiếp tham gia vào hoạt động giao tiếp. Nói cách khác, hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh vừa là đích đến vừa là cách thức, con đường nhằm đạt được mục tiêu.

Muốn làm được điều đó HS phải là chủ thể tích cực (*learner centered learning*) tham gia vào quá trình học, chủ động nắm bắt, luyện tập hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ thông qua chính các hoạt động giao

(Xem tiếp trang 49)